

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 950/SCT-QLXNK

Gia Lai, ngày 01 tháng 9 năm 2017

V/v tham gia góp ý Kế hoạch nâng cao
chỉ số thương mại điện tử tỉnh Gia Lai
giai đoạn 2017-2020

Kính gửi:

- Các Sở: Thông tin và Truyền thông; Nội vụ; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- Đài phát thanh truyền hình tỉnh; Báo Gia Lai;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Gia Lai;
- Hội doanh nhân trẻ tỉnh Gia Lai;
- Câu lạc bộ nữ doanh nghiệp Gia Lai;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Thực hiện công văn số 1802/VP-KT ngày 21/8/2017 của Văn phòng UBND tỉnh về việc đánh giá và đề xuất kế hoạch, giải pháp phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

Sở Công Thương đã xây dựng dự thảo Kế hoạch nâng cao chỉ số Thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020; bao gồm các nội dung: Đánh giá hiện trạng phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh thời gian qua; đề xuất kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thương mại điện tử trên địa bàn, nhằm nâng cao chỉ số Thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020.

Để có đủ cơ sở tham mưu, đề xuất UBND tỉnh; Sở Công Thương đề nghị các cơ quan, đơn vị tham gia góp ý vào bản dự thảo Kế hoạch nâng cao chỉ số Thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020 (gửi kèm theo).

Ý kiến tham gia góp ý bằng văn bản (gồm cả bản giấy và bản điện tử) của các cơ quan, đơn vị xin gửi về Sở Công Thương **trước ngày 05/9/2017** theo địa chỉ:

Sở Công Thương tỉnh Gia Lai (Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu)

Số 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai

Số điện thoại: 0269.3897599

Fax: 0269.3828240

Email: tanluc09@yahoo.com.vn hoặc qlxnk.sct@gialai.gov.vn

(Gửi kèm theo dự thảo Kế hoạch nâng cao chỉ số Thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020, Quyết định ban hành kế hoạch của UBND tỉnh)

Kính đề nghị quý cơ quan, đơn vị quan tâm tham gia góp ý kiến, để Sở Công Thương có đủ cơ sở đề xuất UBND tỉnh theo đúng quy định./. *mb*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở CT;
- Lưu VT, QLXNK.



Bùi Khắc Quang

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số Thương mại điện tử
tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về Thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển TMĐT quốc gia giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1563/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển TMĐT giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016 – 2020;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại văn bản số /SCT-QLXNK ngày /9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch nâng cao chỉ số Thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Đài PTTH tỉnh; Tổng biên tập Báo Gia Lai; Chủ tịch các hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Công Thương (b/c);
- T/T Tỉnh ủy, T/T HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục TMĐT và CNTT;
- Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm tin học;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số Thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020

(Ban hành kèm theo quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2017
của UBND tỉnh Gia Lai)

Thực hiện văn bản số 1802/VP-KT ngày 21/8/2017 của Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai về việc đánh giá và đề xuất kế hoạch, giải pháp phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh. Sở Công Thương Gia Lai xây dựng dự thảo đề xuất kế hoạch, với những nội dung như sau:

A. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH:

- Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển Thương mại điện tử giai đoạn 2011-2015;

- Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Thương mại điện tử.

Sở Công Thương đã xây dựng và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 15/9/2011 về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2011-2015; với nguồn kinh phí ngân sách tỉnh cấp giai đoạn 2011-2015 là 1.857 triệu đồng.

Ngày 27/11/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định số 782/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016 – 2020; với nguồn kinh phí ngân sách tỉnh cấp giai đoạn 2016-2020 là 815 triệu đồng.

Bên cạnh đó, từ năm 2015 đến 2017 Bộ Công Thương đã phân bổ kinh phí từ Chương trình thương mại điện tử quốc gia, thực hiện một số đề án Thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh, với tổng kinh phí là 513 triệu đồng.

Qua 6 năm triển khai thực hiện kế hoạch, Thương mại điện tử (TMĐT) trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã chuyển từ giai đoạn hình thành, tạo lập hạ tầng sang phổ biến rộng rãi và đang từng bước đi vào cuộc sống, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh của tỉnh, góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế, xã hội chung của tỉnh. Điều dễ nhận ra nhất đó là nhận thức ngày càng cao về vị trí, vai trò cũng như những lợi ích của TMĐT đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền và hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh hiện nay của cán bộ, công chức, của cộng đồng doanh nghiệp và nhiều tầng lớp dân cư trên địa bàn tỉnh; với một số kết quả đạt được như sau:

1. Hoạt động phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức và đào tạo nhân lực về Thương mại điện tử:

- Sở Công Thương Gia Lai đã phối hợp với Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Gia Lai, Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin, Trung tâm phát triển Thương mại điện tử trong thời gian qua đã tích cực phổ biến, tuyên truyền về TMĐT trên địa bàn tỉnh thông qua các hội nghị; các chuyên mục thời sự, truyền hình Công Thương phát sóng trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Gia Lai, trên Website của Sở Công Thương.

- Hàng năm Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Trung tâm phát triển Thương mại điện tử - Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn ngắn hạn về TMĐT trên địa bàn tỉnh. Từ năm 2013 đến nay, Sở Công Thương đã tổ chức 07 lớp tập huấn cho hơn 650 lượt cán bộ, công chức cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; với những nội dung đào tạo, tập huấn, cụ thể như:

Cung cấp những kiến thức tổng quan về thương mại điện tử; những thông tin mới nhất về các văn bản quy định pháp luật liên quan đến hoạt động thương mại điện tử; Các hành vi gian lận và chế tài xử lý vi phạm trong hoạt động Thương mại điện tử; Xu hướng phát triển Thương mại điện tử trên thế giới và tại Việt Nam; Hướng dẫn thanh toán trực tuyến trên thiết bị di động; Tích hợp công cụ thanh toán trực tuyến trên Website Thương mại điện tử; Hướng dẫn cách lập kế hoạch marketing trực tuyến; các kỹ năng khai thác thông tin thương mại trực tuyến; kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; Các chương trình hỗ trợ pháp lý và hỗ trợ xây dựng website thân thiện với thiết bị cầm tay, hỗ trợ các phần mềm ứng dụng để phát triển TMĐT...

Công tác đào tạo được tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, liên tục, nội dung chương trình đào tạo, tập huấn phù hợp với thực tế của tỉnh và đáp ứng nhu cầu của cán bộ công chức và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Ngoài ra, hàng năm Sở Công Thương tổ chức xây dựng băng hình thời lượng 15 phút, phổ biến tuyên truyền Thương mại điện tử phát trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh. Bên cạnh đó Sở còn phối hợp lồng ghép tuyên truyền Thương mại điện tử trên chuyên mục truyền hình Công Thương, bản tin Công nghiệp - Thương mại của Sở Công Thương, Website Sở Công Thương.

- Năm 2015, Sở Công Thương đã phối hợp với Trung tâm phát triển Thương mại điện tử - Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin biên soạn và phát hành ấn phẩm Sổ tay Thương mại điện tử năm 2015, số lượng 150 cuốn, cung cấp miễn phí cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhằm cung cấp cho doanh nghiệp những thông tin cần thiết về TMĐT.

2. Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh:

Hiện nay UBND tỉnh Gia Lai đã có Cổng thông tin điện tử tại địa chỉ <http://gialai.gov.vn>; 17/17 huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và 21/21 sở, ban,

ngành đã có Trang thông tin điện tử; 100% UBND cấp huyện và các Sở, ngành thuộc UBND tỉnh đã triển khai mô hình "một cửa điện tử". Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến được đăng tải và thực hiện trên Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Gia Lai tại địa chỉ <http://dvc.gialai.gov.vn/> và được liên kết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

Đến nay toàn tỉnh đã cung cấp 280 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của 17 Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (trong đó gồm: 260 dịch vụ công mức độ 3 và 20 dịch vụ công mức độ 4).

Việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo đúng quy định của Chính phủ, đã mang lại những hiệu quả nhất định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của tỉnh.

3. Phát triển và ứng dụng Thương mại điện tử; Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng Thương mại điện tử:

Hiện nay, hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh là doanh nghiệp vừa và nhỏ, rất nhỏ, hạ tầng ứng dụng CNTT của doanh nghiệp đang trong giai đoạn đầu tư và phát triển; tuy nhiên một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cũng đã quan tâm đầu tư trang thiết bị hiện đại ứng dụng CNTT vào công tác quản lý điều hành, đầu tư các phần mềm ứng dụng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị; xây dựng các website để giới thiệu, quảng bá, giao dịch bán hàng, trao đổi thông tin, tìm kiếm mở rộng thị trường.

Nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tham gia ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Sở Công Thương tỉnh Gia Lai đã xây dựng Sàn giao dịch thương mại điện tử Gia Lai tại địa chỉ www.thuongmaigialai.vn nhằm xây dựng một môi trường giao dịch trực tuyến cho cộng đồng doanh nghiệp. Tính đến nay, Sở đã và đang hỗ trợ cho 211 doanh nghiệp tham gia vào Sàn giao dịch thương mại điện tử. Bên cạnh đó, Sở Công Thương đã và đang hỗ trợ xây dựng 59 website cung cấp cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Sở Công Thương đã xây dựng và đưa vào hoạt động Hệ thống thu nhập và quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu Gia Lai tại địa chỉ www.xnkgialai.gov.vn, hệ thống đã và đang được triển khai đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn; giúp cho việc thu thập thông tin, số liệu về tình hình hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu trên địa bàn nhanh chóng, tiện lợi; bên cạnh đó hệ thống đã cung cấp các thông tin, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu.

Sở Công Thương đã phối hợp với Cổng thông tin thị trường nước ngoài www.vietnamexport.com cung cấp một cách có hệ thống thông tin thị trường nước ngoài về hầu hết các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Thông tin Thị trường nước ngoài được cung cấp bởi các đơn vị của Bộ Công Thương và hệ thống gần 60 Thương vụ Việt Nam tại các nước. Thông tin được cung cấp hàng tháng, hàng tuần để Sở Công Thương tổng hợp và được cập nhật thường xuyên trên website Sở

Công Thương tại địa chỉ www.sct.gialai.gov.vn để cung cấp đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, Sở Công Thương đã phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin xây dựng phần mềm Cơ sở dữ liệu Công nghiệp và Thương mại tỉnh Gia Lai tại địa chỉ: <http://csdlcntmgialai.gov>, nhằm đáp ứng kịp thời, đầy đủ các yêu cầu thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước về Công Thương, đồng thời phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động của các hiệp hội ngành hàng, các tổ chức liên quan.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

- Nguồn nhân lực cho hoạt động ứng dụng TMĐT trong các doanh nghiệp hiện vẫn còn nhiều hạn chế, đội ngũ cán bộ chuyên trách TMĐT còn thiếu và yếu; nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm, chú trọng cho công tác ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Đây là vấn đề mấu chốt ảnh hưởng đến việc phát triển thương mại điện tử trên địa bàn.

- Việc triển khai ứng dụng thương mại điện tử của một số các doanh nghiệp mới ở giai đoạn bước đầu nên hiệu quả chưa cao, chưa theo kịp và tương xứng với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội chung của tỉnh; Mặc dù có một số doanh nghiệp đã sử dụng nhiều giải pháp trong hệ thống thanh toán, quản lý doanh nghiệp và các dịch vụ trong TMĐT, nhưng nhìn chung việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và TMĐT còn hạn chế, số lượng chưa nhiều và chỉ tập trung ở một số lĩnh vực như ngân hàng, viễn thông, điện lực... Hiện vẫn còn một số lĩnh vực dịch vụ đa số người dân sử dụng nhưng doanh nghiệp trên địa bàn vẫn chưa ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Hiện trên địa bàn tỉnh có nhiều doanh nghiệp đã có website nhưng vẫn chỉ dừng lại ở mức cung cấp thông tin đơn thuần, chưa khai thác hết các tính năng ứng dụng của website trong hoạt động hỗ trợ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp như quản lý nhân sự, giới thiệu, quảng bá, hỗ trợ hợp đồng, giao dịch, mua bán hàng hóa, thanh toán ...

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và TMĐT được tổ chức hàng năm, nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển TMĐT trên địa bàn và yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của tình hình hiện nay.

- Thời gian qua, mặc dù các cơ quan nhà nước đã đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đầu tư các hệ thống dịch vụ công trực tuyến, xây dựng các phần mềm ứng dụng phục vụ cho người dân, doanh nghiệp và được công khai trên các Website của các cơ quan nhà nước; nhưng việc truy cập thông tin và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, các phần mềm ứng dụng của các doanh nghiệp và người dân còn rất hạn chế, do ảnh hưởng từ thói quen giao dịch trực tiếp tại các cơ quan nhà nước từ trước đến nay của người dân và doanh nghiệp.

- Hiện nay nguồn kinh phí ngân sách cấp hàng năm cho hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp tham gia ứng dụng TMĐT trên địa bàn là rất hạn chế, nên cơ quan chức năng cũng chỉ tập trung hỗ trợ về công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về TMĐT, các dịch vụ công trực tuyến cải cách hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp, các hoạt động hỗ trợ mang tính chất định hướng cho doanh nghiệp trong việc ứng dụng TMĐT. Để góp phần vào sự phát triển TMĐT cần có sự nỗ lực và đầu tư tương xứng của chính doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

- Hiện nay công tác thống kê về TMĐT và CNTT bước đầu đã được triển khai thực hiện; tuy nhiên trong thực tế công tác thống kê về TMĐT và CNTT tại địa phương hiện nay chưa đạt yêu cầu và rất khó thực hiện.

Các tồn tại, hạn chế do những nguyên nhân chủ yếu sau:

- Nhận thức về tầm quan trọng, lợi ích của TMĐT trong các doanh nghiệp chưa được đầy đủ và chưa đúng mức. Một số doanh nghiệp chưa thấy rõ hết vai trò, hiệu quả kinh tế của TMĐT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Mặt khác, các doanh nghiệp Gia Lai hầu hết là các doanh nghiệp nhỏ và rất nhỏ, quy mô hạn chế, chưa thực sự chú trọng đến việc ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai ứng dụng TMĐT vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Nhiều doanh nghiệp trên địa bàn là doanh nghiệp nhỏ, rất nhỏ nên khả năng tài chính hạn hẹp, khó có điều kiện trang bị máy tính, phần cứng, phần mềm ứng dụng và đáp ứng nguồn nhân lực chưa đủ mạnh để vừa có thể quản trị vừa có thể đẩy mạnh ứng dụng TMĐT.

- Việc mua hàng truyền thống theo kiểu chợ truyền thống từ trước đến nay, niềm tin của khách hàng khi mua sắm trực tuyến, vẫn đang là những rào cản trở lớn đối với việc thúc đẩy TMĐT phát triển ở các doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

- TMĐT là lĩnh vực mới đối với tỉnh Gia Lai, phát triển rất nhanh nên nhiều cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, người dân còn lúng túng với hoạt động ứng dụng TMĐT; việc ban hành và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực TMĐT còn nhiều bất cập và chưa đầy đủ.

- Công tác điều tra, khảo sát, nắm bắt thông tin tình hình ứng dụng Thương mại điện tử của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế; hiện nay Chính phủ và các Bộ, Ngành liên quan vẫn chưa kịp thời ban hành chế tài quy định việc thống kê, báo cáo cụ thể trên lĩnh vực TMĐT; nên công tác nắm bắt thông tin, cập nhật số liệu để giúp công tác tham mưu cho chính quyền các cấp còn gặp rất nhiều khó khăn.

B. KẾ HOẠCH, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH GIA LAI GIAI ĐOẠN 2017-2020.

I. CHỈ SỐ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH GIA LAI NĂM 2016:

Chỉ số Thương mại điện tử Việt Nam (viết tắt là EBI) giúp cho các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp nhanh chóng xác định được mức độ triển khai Thương mại điện tử trên phạm vi cả nước cũng như tại từng địa phương; đồng thời hỗ trợ việc đánh giá, so sánh giữa các địa phương với nhau dựa trên một hệ thống các chỉ số, qua đó gợi ý cho mỗi địa phương những giải pháp cần thiết để nâng cao ứng dụng thương mại điện tử.

Chỉ số Thương mại điện tử các địa phương được tổng hợp từ 04 nhóm chỉ số thành phần làm trụ cột với trọng số lần lượt là:

- Chỉ số Nguồn nhân lực và hạ tầng Công nghệ thông tin: Chiếm 30%
- Chỉ số giao dịch trực tuyến giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C): Chiếm 30%
- Chỉ số giao dịch giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B): Chiếm 30%
- Chỉ số giao dịch giữa Chính phủ với doanh nghiệp (G2B): Chiếm 10%

Theo đánh giá, xếp hạng của Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam (VECOM), **năm 2016 tỉnh Gia Lai xếp thứ 49/63 tỉnh thành phố cả nước**, với điểm tổng hợp là 23,7 thấp hơn 7,5 điểm so với điểm bình quân cả nước (31,2) và tăng 2 bậc so với năm 2015 (năm 2015 Gia Lai xếp thứ 51/63 tỉnh, thành phố).

CÁC NHÓM CHỈ SỐ THÀNH PHẦN:

1. Chỉ số Nguồn nhân lực và Hạ tầng Công nghệ thông tin:

Năm 2016, Gia Lai đứng thứ 54/63 tỉnh, TP cả nước; giảm 8 bậc so với năm 2015 (thứ 46)

Chỉ số thành phần này phản ánh nguồn nhân lực hiện tại địa phương đã đáp ứng thế nào nhu cầu triển khai công nghệ thông tin và thương mại điện tử của doanh nghiệp, khả năng tuyển dụng lao động có kỹ năng về CNTT và TMĐT, tỷ lệ cán bộ chuyên trách về CNTT và TMĐT, tỷ lệ lao động thường xuyên sử dụng thư điện tử cũng như các tiêu chí về trang bị máy tính và đầu tư cho CNTT và TMĐT, tỷ lệ đăng ký sử dụng tên miền quốc gia “.vn”.

Chỉ số thành phần về Nguồn nhân lực và hạ tầng công nghệ thông tin năm 2016 được tính toán dựa trên các tiêu chí:

- Mức độ trang bị máy tính và các thiết bị di động thông minh;
- Tỷ lệ số lao động thường xuyên sử dụng e-mail trong công việc;
- Tỷ lệ số lao động thường xuyên sử dụng các công cụ như Viber, WhatsApp, Skype, Facebook, Messenger...;
- Lao động chuyên trách về thương mại điện tử;
- Tỷ lệ dân số/ 01 tên miền quốc gia “.vn” theo địa phương.

Theo báo cáo tài nguyên Internet Việt Nam năm 2016, tỉnh Gia Lai:

- + ***Tỉnh Gia Lai có 575 website có tên miền “.vn”, xếp thứ 41/63 tỉnh;***
- + ***Tỷ lệ phân bổ tên miền “.vn” là 0,16%, xếp thứ 41/63 tỉnh;***

+ Tỷ lệ dân số/01 tên miền là 2.430 dân/01 tên miền, xếp thứ 45/63 tỉnh.

2. Chỉ số về giao dịch giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C):

Năm 2016, Gia Lai đứng thứ 42/63 tỉnh, TP; tăng 15 bậc so với năm 2015 (thứ 57)

Chỉ số về giao dịch giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng được đánh giá dựa trên các tiêu chí:

- Xây dựng website doanh nghiệp;
- Tần suất cập nhật thông tin trên website;
- Ứng dụng bán hàng qua mạng xã hội;
- Tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử;
- Xây dựng website phiên bản di động;
- Ứng dụng bán hàng trên thiết bị di động;
- Cho phép người mua thực hiện toàn bộ quá trình mua sắm trên thiết bị di động;
- Tình hình nhận đơn đặt hàng;
- Quảng cáo website/ứng dụng di động;
- Doanh thu từ kênh trực tuyến;
- Thu nhập bình quân trên đầu người theo địa phương (Theo niên giám thống kê năm 2015, thu nhập bình quân đầu người 1 tháng năm 2014 là 1.760.000 đồng, xếp thứ 47/63 tỉnh, TP).

3. Chỉ số về giao dịch giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B):

Năm 2016, Gia Lai đứng thứ 31/63 tỉnh, TP; tăng 12 bậc so với năm 2015 (thứ 43)

Chỉ số về giao dịch trực tuyến giữa các doanh nghiệp phản ánh hiệu quả kinh doanh thông qua thực tiễn nhận đơn đặt hàng (bán hàng) và đặt hàng (mua hàng) trực tuyến, so sánh giá trị bán hàng hoặc mua hàng trực tuyến trên doanh thu và chi phí của doanh nghiệp; mức độ ứng dụng CNTT trong nội bộ doanh nghiệp, bao gồm việc triển khai các phần mềm liên quan tới tài chính, kế toán, quản trị nhân sự, lập kế hoạch nguồn lực, quản trị quan hệ khách hàng, quản trị hệ thống cung ứng ...; tỷ lệ trung bình số dân trên mỗi doanh nghiệp của địa phương.

Chỉ số về giao dịch giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp được xây dựng dựa trên các tiêu chí:

- Sử dụng các phần mềm trong doanh nghiệp;
- Sử dụng chữ ký điện tử;
- Sử dụng hợp đồng điện tử;
- Nhận đơn đặt hàng qua các công cụ trực tuyến;
- Đặt hàng qua các công cụ trực tuyến;

- Tỷ lệ đầu tư, xây dựng và vận hành website/ứng dụng di động của doanh nghiệp;

- Tỷ lệ trung bình số dân trên mỗi doanh nghiệp (*Theo Niên giám thống kê năm 2015, tỷ lệ doanh nghiệp/1.000 dân là 1,64 doanh nghiệp/1.000 dân, Gia Lai xếp thứ 42/63 tỉnh, TP*).

4. Chỉ số về giao dịch chính phủ với doanh nghiệp (G2B):

Năm 2016, Gia Lai đứng thứ 54/63 tỉnh, TP; tăng 7 bậc so với năm 2015 (thứ 61)

Chỉ số về giao dịch giữa các cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp phản ánh tính minh bạch thông tin của các địa phương đối với doanh nghiệp, việc dễ dàng thu thập thông tin trên website của các cơ quan nhà nước sẽ tạo điều kiện cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp được coi là một yếu tố của thương mại điện tử, cũng như mức độ hoàn thiện các dịch vụ công trực tuyến như thủ tục khai báo thuế trực tuyến, đăng ký kinh doanh, hải quan điện tử, cấp giấy chứng nhận, ...

Chỉ số thành phần này được xây dựng dựa trên các tiêu chí:

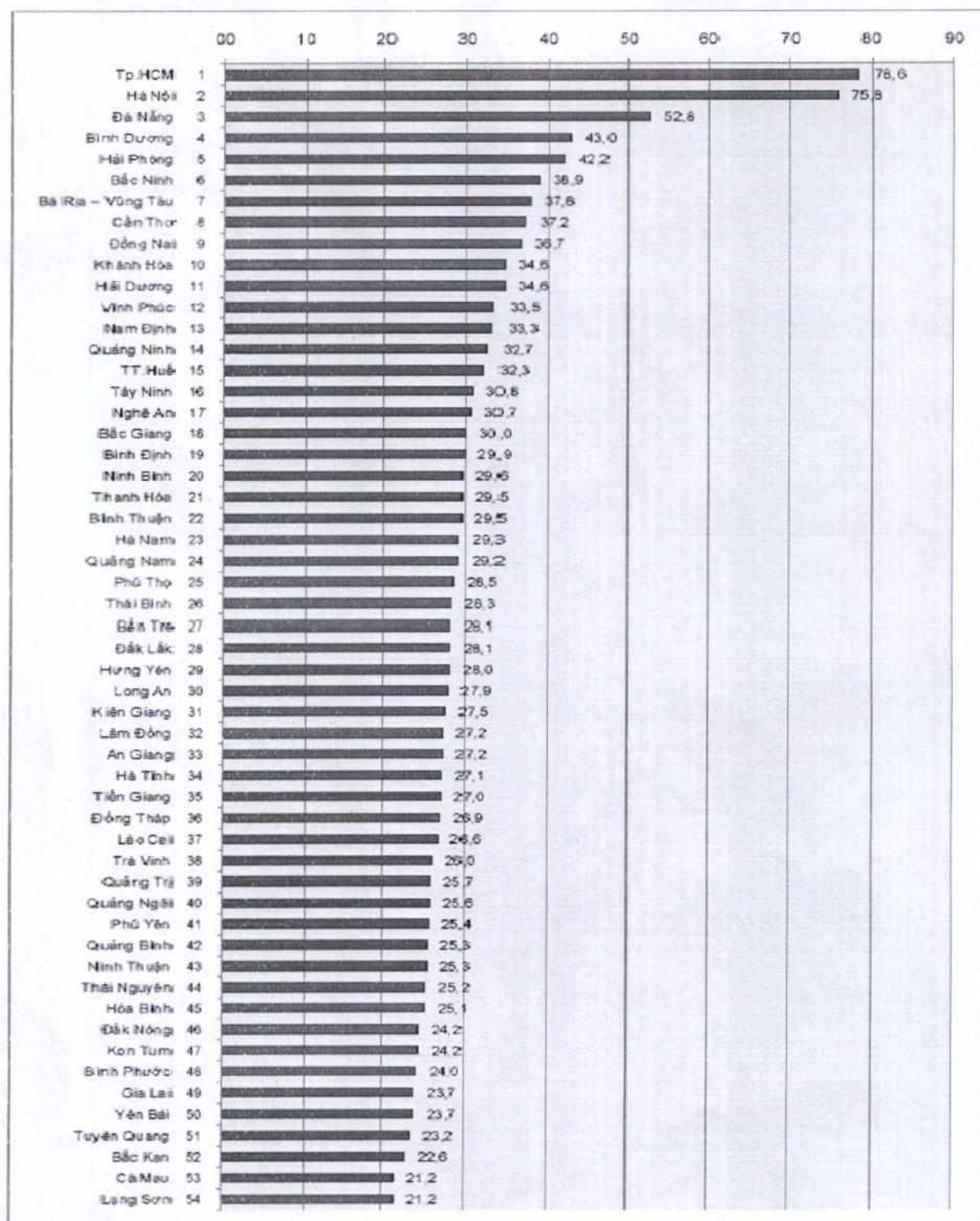
- Mức độ doanh nghiệp thường xuyên tra cứu thông tin trên các website của cơ quan nhà nước;

- Mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến liên quan tới các thủ tục đăng ký, cấp phép, khai báo... được cung cấp trên website của các cơ quan nhà nước;

- Tỷ lệ sử dụng các loại dịch vụ công trực tuyến;

- Đánh giá của doanh nghiệp về lợi ích của dịch vụ công trực tuyến tại địa phương.

Kết quả tổng thể xếp hạng Chỉ số Thương mại điện tử năm 2016:



(Nguồn: Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam)

II. KẾ HOẠCH, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH GIA LAI GIAI ĐOẠN 2017-2020:

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu chung:

Nhằm triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển lĩnh vực TMĐT của tỉnh, đưa TMĐT trở thành hoạt động được sử dụng, ứng dụng phổ biến trong các cơ quan quản lý nhà nước và đại bộ phận các doanh nghiệp trong tỉnh; góp phần nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước; nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh của tỉnh; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Căn cứ mục tiêu Quyết định số 1563/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển TMĐT giai đoạn 2016 - 2020; căn cứ vào nhu cầu và thực trạng ứng dụng TMĐT của tỉnh Gia Lai, mục tiêu cụ thể phát triển TMĐT tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017 - 2020 như sau:

- 100% dịch vụ hành chính công cung cấp trên các trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND huyện phải cung cấp trực tuyến tối thiểu đạt mức độ 3.

- 100% các giao dịch giữa cơ quan hành chính nhà nước với doanh nghiệp và công dân được thực hiện trực tuyến qua cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và qua bộ phận một cửa điện tử.

- 70% hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở phân phối hiện đại, cơ sở cung cấp điện, nước, viễn thông và truyền thông sử dụng phương thức thanh toán bằng thẻ thanh toán và thanh toán qua phương tiện điện tử.

- 100% cơ quan quản lý nhà nước ứng dụng chứng thực chữ ký số; Các doanh nghiệp áp dụng phổ biến chứng thực chữ ký số để đảm bảo an toàn, bảo mật cho các giao dịch TMĐT.

- Mua sắm trực tuyến trở thành hình thức mua hàng phổ biến của người tiêu dùng.

- Ứng dụng rộng rãi các hình thức thanh toán TMĐT giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp - B2B; giữa doanh nghiệp với khách hàng - B2C; giữa doanh nghiệp với cơ quan nhà nước - B2G; giữa các cá nhân với nhau - C2C; giữa cơ quan nhà nước với cá nhân - G2C.

- Phân đầu 50% doanh nghiệp tham gia mua bán trên các sàn giao dịch TMĐT; 50% doanh nghiệp có website riêng để cập nhật thường xuyên thông tin, quảng bá thương hiệu và bán sản phẩm của doanh nghiệp.

- 1.000 lượt cán bộ các doanh nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước, thanh niên khởi nghiệp được tham dự các khóa đào tạo ngắn hạn về TMĐT.

2. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch Phát triển thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 782/QĐ-UBND Ngày 27/11/2015, để hỗ trợ thương mại điện tử trở thành hoạt động phổ biến, sâu rộng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tiến hành đẩy mạnh ứng dụng các giao dịch B2C, B2B, G2B nhiều hơn; hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn xây dựng Trang thông tin điện tử (website) của doanh nghiệp, cập nhật thường xuyên thông tin hoạt động, quảng bá và bán sản phẩm của doanh nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp sử dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tham gia các website thương mại điện tử (sàn thương mại điện tử, website thương mại bán hàng ...) để mua, bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh và phổ biến ứng dụng bán hàng qua mạng xã hội; ứng dụng mua bán hàng hóa trên các thiết bị di động thông minh.

- Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng Công nghệ thông tin trong nội bộ doanh nghiệp, bao gồm việc triển khai các phần mềm liên quan tới tài chính, kế toán, quản trị nhân sự, lập kế hoạch nguồn lực, quản trị bán hàng, quản trị hệ thống cung ứng ... nhằm phục vụ hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước và các doanh nghiệp, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn trong việc ứng dụng chữ ký số; hợp đồng điện tử; đặt hàng và nhận đơn hàng qua các công cụ trực tuyến; thanh toán qua tài khoản ngân hàng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử thông qua các phương tiện truyền thông; tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo phổ biến kiến thức về lợi ích và hiệu quả của việc ứng dụng thương mại điện tử.

- Tổ chức đào tạo tập huấn về các kỹ năng tiếp thị trực tuyến, quản trị website doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận với các nền tảng kinh doanh tiên tiến như sàn thương mại điện tử, mạng xã hội, kinh doanh trên nền tảng thiết bị di động...

- Triển khai thi hành pháp luật về thương mại điện tử: tiếp tục tuyên truyền và triển khai thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh để cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân nắm vững các quy định của pháp luật về thương mại điện tử thông qua tập huấn, hội nghị, hội thảo, đăng tải trên Trang thông tin điện tử, các Bản tin chuyên ngành, truyền thanh, truyền hình tỉnh...; đồng thời, tổ chức các hoạt động thanh kiểm tra liên ngành trong lĩnh vực đăng ký và vận hành các website thương mại điện tử bán hàng trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến nghị các doanh nghiệp tích cực tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của các cơ quan nhà nước trong hoạt động phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh; chủ động triển khai ứng dụng thương mại điện tử trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị mình; tăng cường nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển thương mại điện tử, làm bạn với truyền thông xã hội, chú trọng chất lượng dịch vụ khách hàng,...

- Trên cơ sở nhu cầu nhiệm vụ, điều kiện sản xuất kinh doanh của cơ quan, đơn vị, cần đầu tư nâng cấp trang thiết bị máy tính và các thiết bị di động thông minh để phát huy tối đa, hiệu quả công việc chuyên môn; Thường xuyên sử dụng hiệu quả Email trong công việc; Phát huy tối đa ứng dụng các phần mềm quản lý, điều hành của cơ quan đơn vị; thường xuyên sử dụng các công cụ như Viber, Skype, Facebook, Messenger ... phục vụ nhu cầu công việc.

- Tuyên truyền vận động và hỗ trợ các đơn vị hành chính nhà nước, tổ chức sản xuất kinh doanh và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh đăng ký, sử dụng Website có tên miền quốc gia “.vn”

- Ban hành chính sách ưu đãi, tuyển dụng lao động có kỹ năng về công nghệ thông tin, thương mại điện tử; Quy định bắt buộc đối với các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp phải có lao động chuyên trách có trình độ công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính và nhiệm vụ chuyên môn.

- Các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh cần nâng cao tính minh bạch thông tin đối với doanh nghiệp và người dân; Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp ở mức độ 3, 4.... và đăng tải đầy đủ, công khai trên các Trang thông tin điện tử (website) của cơ quan, đơn vị; như các thủ tục khai báo thuế, đăng ký kinh doanh, cấp phép, cấp giấy chứng nhận ...

- Các cơ quan nhà nước, các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân sản xuất kinh doanh tăng cường phát huy hiệu quả việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến liên quan được cung cấp trên website của các cơ quan nhà nước.

- Các cơ quan nhà nước tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử trong công tác cải cách hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí, thời gian hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức khảo sát, lấy ý kiến đánh giá của doanh nghiệp và người dân về lợi ích, mức độ hài lòng trong việc ứng dụng các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các biện pháp thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, nhằm nâng cao thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện:

3.1. Sở Công Thương:

- Sở Công Thương là đầu mối chủ trì, chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao các Chỉ số về giao dịch giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B), Chỉ số về giao dịch giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C).

- Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch Phát triển thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt, để hỗ trợ thương mại điện tử trở thành hoạt động phổ biến, sâu rộng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, để kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và theo hướng dẫn của Trung ương.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

3.2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Sở Thông tin và Truyền thông là đầu mối chủ trì, chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao các Chỉ số về nguồn nhân lực và hạ tầng công nghệ thông tin (NNL&HT), Chỉ số về giao dịch Chính phủ với doanh nghiệp (G2B).

- Chủ trì và phối hợp với Sở Công Thương trong việc hỗ trợ các Sở, ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử; tổ chức đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho cán bộ QLNN và doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin và TMĐT; gắn kết sự phát triển TMĐT với Chính phủ điện tử.

- Thực hiện tốt việc quản lý phát triển hạ tầng mạng phục vụ phát triển TMĐT; xây dựng và đẩy mạnh các biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ hỗ trợ TMĐT phát triển.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương.

3.3. Sở Nội vụ:

Sở Nội vụ chủ trì có trách nhiệm tham mưu chính sách tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng về CNTT và TMĐT; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số về nguồn nhân lực và hạ tầng Công nghệ thông tin (NNL&HT).

3.4. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tham mưu, bố trí cân đối nguồn vốn hằng năm theo kế hoạch để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020.

3.5. Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Gia Lai:

- Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của nhà nước, các hoạt động liên quan đến ứng dụng thương mại điện tử vào công tác cải cách hành chính của tỉnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân trên địa bàn, những lợi ích mà thương mại điện tử mang lại.

- Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về các hoạt động ứng dụng thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh đến nhân dân trên địa bàn tỉnh, nhằm góp phần nâng cao Chỉ số thương mại điện tử của tỉnh.

3.6. Các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

- Phối hợp với các cơ quan nhà nước đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức về thương mại điện tử đến các doanh nghiệp, về những lợi ích mang lại trong việc ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất kinh doanh; khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp khai thác thông tin trên các website của cơ quan nhà nước của Trung ương và địa phương; tăng cường và tiến tới ứng dụng hoàn toàn hệ thống dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của các cơ quan nhà nước, trong hoạt động giao dịch giữa Chính phủ với doanh nghiệp.

- Tham gia phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử; vận động các doanh nghiệp đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

3.7. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh căn cứ nội dung của kế hoạch, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; tuyên truyền, phổ biến, đào tạo nâng cao nhận thức về TMĐT cho cán bộ, công chức, viên chức; khẩn trương đưa TMĐT ứng dụng vào hoạt động cải cách hành chính và nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị mình.

- Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan tích cực tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của các cơ quan nhà nước trong việc phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh; chủ động đầu tư nâng cấp trang thiết bị CNTT, đẩy mạnh ứng dụng TMĐT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

PHỤ LỤC

CÁC NỘI DUNG NHIỆM VỤ CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2017 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành
I	Hoạt động phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức và đào tạo nhân lực về thương mại điện tử			
1	Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo phổ biến nâng cao nhận thức về lợi ích và hiệu quả của việc ứng dụng thương mại điện tử; tập huấn về các kỹ năng tiếp thị trực tuyến, quản trị website doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận với các nền tảng kinh doanh tiên tiến như sàn thương mại điện tử, mạng xã hội, kinh doanh trên nền tảng thiết bị di động...	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Hàng năm
2	Tổ chức đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho cán bộ QLNN và doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến Công nghệ thông tin và TMĐT; gắn kết ứng dụng sự phát triển TMĐT với Chính phủ điện tử	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Hàng năm
3	Thực hiện các chuyên mục về ứng dụng Thương mại điện tử trong hoạt động cải cách hành chính của cơ quan nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp phát trên Đài PTTH tỉnh, đăng trên Báo Gia Lai	Đài PTTH tỉnh, Báo Gia Lai	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Hàng năm
4	Phổ biến tuyên truyền các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật của nhà nước về ứng dụng Thương mại điện tử trong hoạt động cải cách hành chính của cơ quan nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thông qua các hội nghị, tập huấn, trang thông tin điện tử (website), các chuyên mục trên Đài PTTH tỉnh, Báo Gia Lai	Sở Công Thương; Sở Thông tin và Truyền Thông	Đài PTTH tỉnh, Báo Gia Lai; Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Hàng năm
II	Nâng cao tính minh bạch thông tin đối với doanh nghiệp và người dân; Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh			
1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy định về nâng cao tính minh bạch thông tin đối với doanh nghiệp và người dân, đăng tải thông tin đầy đủ và công khai trên các website của cơ quan nhà nước, các phương tiện truyền thông ...	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; Đài PTTH tỉnh, Báo Gia Lai	Năm 2017

2	Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp ở mức độ 3, 4 và đăng tải đầy đủ trên các website của cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp	Năm 2017-2020
III	Phát triển và ứng dụng thương mại điện tử; Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử			
1	Triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch Phát triển thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 27/11/2015, nhằm góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Đài PTTH tỉnh, Báo Gia Lai	Năm 2017-2020
2	Hỗ trợ các doanh nghiệp tiến hành đẩy mạnh ứng dụng các giao dịch B2C, B2B, G2B nhiều hơn; hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn xây dựng Trang thông tin điện tử (website) của doanh nghiệp, cập nhật thường xuyên thông tin hoạt động, quảng bá và bán sản phẩm của doanh nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp sử dụng thường xuyên thư điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh	Sở Công Thương; Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020
3	Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tham gia các website thương mại điện tử (sàn thương mại điện tử, website thương mại bán hàng ...) để mua, bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020
4	Phổ biến đến các doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh ứng dụng bán hàng qua mạng xã hội; ứng dụng mua bán hàng hóa trên các thiết bị di động thông minh	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Đài PTTH tỉnh, Báo Gia Lai	Năm 2017-2020
5	Triển khai xây dựng các phần mềm ứng dụng CNTT và TMDT chuyên ngành, phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan nhà nước và hỗ trợ cung cấp thông tin, tư vấn cho doanh nghiệp, người dân trong hoạt động sản xuất kinh doanh	Sở Thông tin và Truyền Thông; Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp	Năm 2017-2020

6	Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng Công nghệ thông tin trong nội bộ doanh nghiệp, bao gồm việc triển khai các phần mềm liên quan tới tài chính, kế toán, quản trị nhân sự, lập kế hoạch nguồn lực, quản trị bán hàng, quản trị hệ thống cung ứng ... nhằm phục vụ hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền Thông; Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020
7	Hướng dẫn, hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước và các doanh nghiệp, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn trong việc ứng dụng chữ ký số; hợp đồng điện tử; đặt hàng và nhận đơn hàng qua các công cụ trực tuyến; thanh toán qua tài khoản ngân hàng...	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp; các ngân hàng trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020
8	Khuyến nghị các doanh nghiệp tích cực tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của các cơ quan nhà nước trong hoạt động phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh; chủ động triển khai ứng dụng thương mại điện tử trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị mình; tăng cường nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển thương mại điện tử, làm bạn với truyền thông xã hội, chú trọng chất lượng dịch vụ khách hàng,...	Sở Công Thương; Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020
9	Quản lý phát triển hạ tầng mạng phục vụ phát triển TMDT; xây dựng và đẩy mạnh các biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ hỗ trợ TMDT phát triển	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020
10	Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nâng cấp trang thiết bị máy tính và các thiết bị di động thông minh để phát huy tối đa, hiệu quả công việc chuyên môn; Thường xuyên sử dụng hiệu quả Email trong công việc; Phát huy tối đa ứng dụng các phần mềm quản lý, điều hành của cơ quan đơn vị; thường xuyên sử dụng các công cụ như Viber, Skype, Facebook, Messenger ... phục vụ nhu cầu công việc	Các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020
11	Tuyên truyền vận động và hỗ trợ các đơn vị hành chính nhà nước, tổ chức sản xuất kinh doanh và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh đăng ký, sử dụng Website có tên miền quốc gia “.vn”	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020
12	Tham mưu ban hành chính sách ưu đãi, tuyển dụng lao động có kỹ năng về công nghệ thông tin, thương mại điện tử; Quy định bắt buộc đối	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp	Năm 2017

	với các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp phải có lao động chuyên trách có trình độ công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính và nhiệm vụ chuyên môn			
13	Tham mưu chính sách tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng về CNTT và TMDT tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp	Năm 2017
14	Tuyên truyền, phổ biến cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân sản xuất kinh doanh tăng cường phát huy hiệu quả việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến liên quan được cung cấp trên website của các cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Đài PTTH tỉnh, Báo Gia Lai	Năm 2017-2020
15	Tham mưu ban hành và phổ biến các văn bản quy định việc các cơ quan nhà nước tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử trong công tác cải cách hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí, thời gian hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và du lịch trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Đài PTTH tỉnh, Báo Gia Lai	Năm 2017-2020
16	Tổ chức khảo sát, lấy ý kiến đánh giá của doanh nghiệp và người dân về lợi ích, mức độ hài lòng trong việc ứng dụng các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước tại các địa phương trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020
17	Triển khai thực hiện các biện pháp thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, nhằm nâng cao thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020
18	Tham mưu, bố trí cân đối nguồn vốn hằng năm theo kế hoạch để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020	Sở Tài Chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, tx, tp; các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2017-2020